

PHẦN I. NGÔN NGỮ

Câu 1: Lối chơi chữ được sử dụng trong câu là?

“Cô Xuân đi chợ Hạ, mua cá thu về, chợ hãy còn đông”

- A. Dùng từ đồng âm.
- B. Dùng lối nói lái.
- C. Dùng từ cùng trường nghĩa.
- D. Dùng cặp từ trái nghĩa

Câu 2: Thể loại văn học nào sau đây không đúng với “Bài ca ngất ngưỡng” của Nguyễn Công Trứ?

- A. Ca trù.
- B. Hát xoan (hát xuân).
- C. Hát ả đào.
- D. Hát nói

Câu 3: Câu *“Bạn muốn trở thành một người lao động trí thức hay một bác sĩ”* là câu:

- A. Sai phong cách.
- B. Sai cấu trúc.
- C. Đúng.
- D. Sai logic

Câu 4: Từ nào viết đúng chính tả:

- A. Khắc khe.
- B. Giấu giếm.
- C. Phong phanh.
- D. Se sua

Câu 5: Điền từ thích hợp vào chỗ trống: *“... của Lewis Carroll lừng lẫy trên toàn thế giới”*.

- A. Danh giá.
- B. Danh lợi.
- C. Danh tiếng.
- D. Danh dự

Câu 6: Thần thoại, truyền thuyết, truyện cổ tích, truyện cười, truyện ngụ ngôn là những kiểu loại của:

- A. Văn học dân gian.
- B. Văn học trung đại.
- C. Văn học hiện đại.
- D. Văn học hậu hiện đại.

Câu 7: Đoạn văn sau sử dụng những biện pháp nghệ thuật nào?

“Lan không chỉ đẹp về hoa mà còn đẹp về lá. Lan cành giao có lá hình trụ giống cây cành giao. Lan chân rết có lá ngắn, nhọn, dẹt, xếp thành hai dãy đều đặn như chân rết. Có thứ gốc lá phồng lên thành củ gọi là lan quả quả táo. Lan gấm thì mặt lá mượt như nhung, lại điểm thêm những vân vàng óng như kim tuyến.”

- A. So sánh.
- B. Nhân hóa và liệt kê.
- C. Nhân hóa.
- D. So sánh và liệt kê

Câu 8:

*“Buổi dương cầm cùng nhau hoạn nạn,
Phận đầu thăng chằng dám than trời*

(Trích Khóc dương thuê – Nguyễn Khuyến)

Từ “phận đầu thăng” được Nguyễn Khuyến viết trong hai câu thơ sau có ý nghĩa gì?

- A. Chỉ phận người làm quan.

B. Chỉ phận người hiền tài.

C. Chỉ số phận nghèo khổ.

D. Chỉ thân phận người phụ nữ.

Câu 9: Hai câu thơ sau được hiểu như thế nào?

*“Ôi những cánh đồng quê chảy máu
Dây thép gai đâm nát trời chiều”.*

A. Tất cả đáp án trên đều đúng.

B. Đất nước vùng lên giành lấy chiến thắng vinh quang, chói lọi.

C. Đất nước bật lên nỗi căm hờn.

D. Đất nước chìm trong máu và nước mắt.

Câu 10: Câu nào dưới đây không có trạng ngữ?

A. Ở nhà, ba mẹ đang chờ cơm tôi.

B. Mẹ già ở nhà chờ con trở về.

C. Ở nhà thật thoải mái.

D. Chị ấy đang ngủ ở nhà

Câu 11: Thế nào là ẩn dụ?

A. Là biện pháp tu từ trong đó cái so sánh ẩn đi, là so sánh ngầm, vì chúng thường đi gần với nhau.

B. Là biện pháp tu từ trong đó cái so sánh ẩn đi, là so sánh ngầm, vì chúng có điểm tương đồng.

C. Là biện pháp tu từ trong đó cái so sánh ẩn đi, là so sánh ngầm, vì chúng giống nhau.

D. Là biện pháp tu từ trong đó cái so sánh ẩn đi, là so sánh ngầm, vì chúng có điểm khác nhau.

Câu 12: Điền từ thích hợp vào chỗ trống: “... là đỉnh thơ cao nhất mà Tố Hữu đã bước lên” (Xuân Diệu)

A. Việt Bắc.

B. Từ ấy.

C. Gió lộng.

D. Máu và hoa.

Câu 13: Câu nào dưới đây không phải thành ngữ?

A. Ai ơi đừng bỏ ruộng hoang

Bao nhiêu tác đất tác vàng bấy nhiêu.

B. Lanh chanh như hành không muối.

C. Vất cổ chày ra nước.

D. Chó ăn đá, gà ăn sỏi

Câu 14: Chữ “thiên” trong từ nào dưới đây không có nghĩa là “trời”?

A. Thiên thanh.

B. Thiên kiến.

C. Thiên hạ.

D. Thiên lí

Câu 15: Đâu không phải là đặc trưng của truyện?

A. Phản ánh đời sống trong tính khách quan từ đó phản ánh tư tưởng chủ đề.

B. Nhân vật được miêu tả chi tiết, sống động.

C. Cốt truyện hư cấu, tổ chức một cách nghệ thuật.

D. Thời gian và không gian bị bó hẹp

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ 16 đến 20:

“Con về thăm mẹ chiều mưa,

Mời hay nhà dột gió lùa bốn bên.

Giọt mưa sơi thẳng, sơi xiên.

Cứ nhắm vào mẹ những đêm trăng trời.

Con đi đánh giặc một đời,

Mà không che nổi một nơi mẹ nằm.”

(Mẹ - Tô Hoàn).

Câu 16: Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản:

- A. Miêu tả.
- B. Nghị luận.
- C. Tự sự.
- D. Biểu cảm

Câu 17: Các hình ảnh “nhà đột”, “gió lửa bốn bên”, “những đêm trăng trời” diễn tả điều gì?

- A. Sự hy sinh của người lính.
- B. Những mất mát, đau thương mà mẹ phải gánh chịu trong chiến tranh.
- C. Cuộc sống gian lao, vất vả của người mẹ.
- D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 18: Hai câu thơ cuối thể hiện nỗi niềm gì của người con?

- A. Tình yêu vô bờ bến của con dành cho mẹ.
- B. Nỗi xót xa, day dứt khi thấy cuộc đời mẹ quá vất vả, khó nhọc.
- C. Niềm ân hận khi không nghe lời mẹ.
- D. Đáp án A và B.

Câu 19: Cặp từ “thăng” và “xiên” trong đoạn trích là:

- A. Cặp từ đồng âm.
- B. Cặp từ đồng nghĩa.
- C. Cặp từ gần nghĩa.

D. Cặp từ trái nghĩa

Câu 20: Thông điệp rút ra từ văn bản trên?

Chọn đáp án không phù hợp

A. Thái độ, lòng biết ơn đối với sự hy sinh cao cả của mẹ.

B. Cần đem lại hạnh phúc, ấm no, sự quan tâm dành cho người mẹ Việt Nam anh hùng.

C. Sẵn sàng hy sinh cho tổ quốc.

D. Sự mất mát, nỗi đau của mẹ thời hậu chiến

Question 21-25: From the four words or phrases (A, B, C or D), choose the one that best completes the sentences.

Câu 21: Programming a robot to perform _____ opening a drawer or turning on a tap is extremely complex.

A. such simple acts as

B. the simple acts such as

C. such simple acts like

D. such a simple act like

Câu 22: He's involved _____ a number of research projects.

A. at

B. on

C. in

D. to

Câu 23: She embarked on an _____ journey, pushing the boundaries of science and art.

A. experimental

B. experiment

- C. experimentally
- D. experimented

Câu 24: So far, a variety of theories _____forward regarding the source of this sound.

- A. are being put
- B. might be put
- C. were putting
- D. have been put

Câu 25:

Johnson: ‘ _____.’

Ariana: ‘Every fourty minutes, I think, but I can check online to be sure.’

- A. What time does the supermarket open?
- B. How often do the ferries leave?
- C. How long will it take for us to get home?
- D. How fast does the new train go?

Question 26-30: Identify the one underlined word or phrase that must be changed in order for the sentence to be correct.

Câu 26: The party lasted until the early hours of the morning, but what time did people started to show up?

- A. lasted
- B. until
- C. started
- D. show up

Câu 27: Many people who buy lottery tickets every week believe that if only they have a lot of money, their lives would be perfect.

- A. who buy

- B. believe
- C. have
- D. would be

Câu 28: In spite of the fact that doctors have recommended strongly that adults refrained from smoking where they are near children, such warnings have been largely ignored.

- A. the fact that
- B. that
- C. refrained
- D. such warnings

Câu 29: Many people think that eating starches is all right because they believe that starches do not contain large amounts of fat. However, it does.

- A. that
- B. is
- C. do not
- D. it does

Câu 30: The disaster that resulted from an unauthorized experiment in nuclear power plant in Chernobyl, Ukraine, was one of the worst catastrophes of the twentieth century.

- A. The disaster
- B. an unauthorized experiment
- C. nuclear power plant
- D. one of the worst catastrophes

Question 31-35: Which of the following best restates each of the given sentences?

Câu 31: Sarah has hardly worked since she graduated from university two years ago.

- A. Sarah has been working hard for the past two years since graduating from university.

B. If Sarah had worked harder in university, she would have found work after she graduated two years ago.

C. Sarah has done very little work during the two years since she graduated from university.

D. It has been hard for Sarah to find work since two years ago, when she graduated from university.

Câu 32: “Please don’t break that flower vase, Peter,” said Olivia.

A. Olivia complained about Peter’s breaking that flower vase.

B. Olivia insisted on Peter’s breaking that flower vase.

C. Olivia pleaded with Peter not to break that flower vase.

D. Olivia grumbled to Peter about breaking that flower vase.

Câu 33: There will be a debate in Parliament today concerning the government's proposals for the privatization of certain major public enterprises.

A. Today Parliament is going to discuss the proposals, put forward by the government, to turn certain public enterprises into private ones.

B. The proposals made by the government concerning the newly privatized public enterprises will have to be discussed by Parliament.

C. One of the topics Parliament is going to deal with is the question of whether the government's proposals regarding public enterprises should be implemented.

D. The major debate in Parliament today concerns the government’s proposals to take over various private enterprises for the public good.

Câu 34: Although Elisa stayed in Britain, she couldn't improve her English, as most of her friends there spoke French.

A. If Elisa had made fewer French friends during her stay in Britain, her English could have improved a lot.

B. It was wrong of Elisa to speak French most of the time while she was staying in Britain.

C. With the majority of her friends in Britain speaking French, Elisa didn’t use her English, thus hindering her progress in the language.

D. In Britain, Elisa lived in an area where many people spoke French, and this didn’t help her improve her English very much.

Câu 35: “Why don’t we watch another movie this weekend?” said Nancy to her husband.

A. Talking to her husband, Nancy suggested watching another movie that weekend.

B. Nancy asked her husband the reason why they wouldn’t be able to watch another film that weekend.

C. Nancy and her husband liked the movie so much that they wanted to go to the cinema that weekend.

D. Nancy couldn’t think of the reason why they couldn’t watch another movie that weekend.

Question 36-40: Read the passage and the questions or unfinished sentences. Then choose the answer – A, B, C or D - that you think fits the best.

October 1, 1958, the official start of the National Aeronautics and Space Administration (NASA); was the beginning of a rich history of unique scientific and technological achievements in human space flight, aeronautics, space science, and space applications. NASA's first high-profile program was Project Mercury, an effort to learn if humans could survive in space, followed by Project Gemini, which built upon Mercury's successes and used spacecraft built for two astronauts. NASA's human spaceflight efforts then extended to the Moon with Project Apollo, culminating in 1969 when the Apollo 11 mission first put humans on the lunar surface. Apollo became a NASA priority on May 25, 1961, when President John F. Kennedy announced "I believe that this nation should commit itself to achieving the goal, before this decade is out, of landing a man on the Moon and returning him safely to Earth.

A direct response to Soviet Union successes in space, Kennedy used Apollo as a high-profile effort for the U.S. to demonstrate to the world **its** scientific and technological superiority over its cold war adversary. In response to the Kennedy decision, NASA was consumed with carrying out Project Apollo and spent the next 11 years doing so. This effort required significant expenditures, costing \$25.4 billion over the life of the program, to make it a reality. Only the building of the Panama Canal rivalled the size of the Apollo program as the largest non-military technological endeavour ever undertaken by the United States; only the Manhattan Project was comparable in a wartime setting. Although there were major challenges and some failures - notably a January 27, 1967 fire in an Apollo capsule on the ground that took the lives of astronauts Roger Chaffee, Virgil "Gus" Grissom. and Edward H. White Jr. - the program moved forward inexorably. Less than two years later, in October 1968, NASA bounced back with the successful Apollo 7 mission, which orbited the Earth and tested the redesigned Apollo command module. The Apollo 8 mission, which orbited the Moon on December 24-25, 1968, was another crucial accomplishment on the way to the Moon.

"That's one small step for [a] man, one giant leap for mankind." Neil A. Armstrong uttered these famous words on July 20, 1969, when the Apollo 11 mission fulfilled Kennedy's challenge by successfully landing Armstrong and Edwin E. "Buzz" Aldrin, Jr. on the Moon. Armstrong dramatically piloted the lunar module to the lunar surface with less than thirty seconds worth of fuel remaining. After taking soil samples, photographs, and doing other tasks on the Moon,

Armstrong and Aldrin rendezvoused with their colleague Michael Michael Collins in lunar orbit for a safe voyage back to Earth. Five more successful lunar landing missions followed. The Apollo 13 mission of April 1970 attracted the public's attention when astronauts and ground crews had to improvise to end the mission safely after an oxygen tank burst mid-way through the journey to the Moon. Although this mission never landed on the Moon, it reinforced the **notion** that NASA had a remark-able ability to adapt to the unforeseen technical difficulties inherent in human space flight. With the Apollo 17 mission of December 1972, NASA completed a successful engineering and scientific program. Fit-tingly, Harrison H. "Jack" Schmitt, a geologist who participated on this mission, was the first scientist to be selected as an astronaut. NASA learned a good deal about the origins of the Moon, as well as how to support humans in outer space. In total, twelve astronauts walked on the Moon during six Apollo lunar landing missions.

Câu 36: With which of the following is the passage primarily concerned?

- A. The challenge of interplanetary travel
- B. A brief overview of NASA history and human space flight
- C. A critical look at the Space Shuttle program
- D. The US-Soviet Union “space race” during the 1950s and 60s

Câu 37: Which NASA space program was the first to put men on the moon?

- A. Project Gemini
- B. Project Mercury
- C. The Manhattan Project
- D. Project Apollo

Câu 38: The word “its” in paragraph 2 refers to _____

- A. the Soviet Union
- B. The U.S
- C. Apollo
- D. a high-profile effort

Câu 39: According to paragraph 2, the building of the Panama Canal was a project that _____

- A. was much smaller in size than the Apollo program.

- B.** was similar in size to the Apollo program.
- C.** exceed the size of the Manhattan Project.
- D.** resulted in a fire that killed several astronauts.

Câu 40: The word “notion” in the passage is closest in meaning to ____

- A.** assumption
- B.** misunderstanding
- C.** plan
- D.** connotation